ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4224 /QĐ-UBND	*An Giang, ngày 10 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính ngành Xây dựng không phụ thuộc vào địa giới hành chính (phi địa giới hành chính) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu áp dụng trên địa bàn tỉnh An Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ; Nghị định số 309/2026/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 367/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 3585/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính

mới ban hành trong lĩnh vực Thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 3857/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 3957/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 3958/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ lĩnh vực đường thuỷ nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh An Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 9536/TTr-SXD ngày 05 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính ngành Xây dựng không phụ thuộc vào địa giới hành chính (phi địa giới hành chính) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu áp dụng trên địa bàn tỉnh An Giang (gồm: 40 TTHC cấp tỉnh, 03 TTHC cấp xã, phường, đặc khu).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

1. Sửa đổi, bổ sung quy trình nội bộ thứ tự số 1, 3, 7, 8, 9, 10, 11, 20, 21, 22, 25, 34, 35, 38, 39, 40, 41, 51, Phần I, Mục A, Biểu II; thứ tự số 17, 22, 25, 30, 35, 45, Phần I, Mục A, Biểu V, ban hành kèm theo Quyết định số 1236/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính ngành Xây dựng không phụ thuộc vào địa giới hành chính (phi địa giới hành chính) và cắt giảm 30% thời gian giải quyết thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu áp dụng trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Sửa đổi, bổ sung quy trình nội bộ thứ tự số 3, 4, Phần I, Mục A, Biểu II; thứ tự số 8, 9, 10, 12, 13, Phần I, Mục A, Biểu III; thứ tự số 2, 3, Phần I, Mục B, Biểu I, ban hành kèm theo Quyết định số 3647/QĐ-UBND ngày 31/7/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính ngành Xây dựng không phụ thuộc vào địa giới hành chính (phi địa giới hành chính) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu áp dụng trên địa bàn tỉnh An Giang.

3. Thay thế quy trình nội bộ thứ tự số 19, 23, 26, 33, Phần I, Mục A, Biểu V; thứ tự số 8, 9, Phần I, Mục B, Biểu III, ban hành kèm theo Quyết định số 1236/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính ngành Xây dựng không phụ thuộc vào địa giới hành chính (phi địa giới hành chính) và cắt giảm 30% thời gian giải quyết thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu áp dụng trên địa bàn tỉnh An Giang.

4. Thay thế quy trình nội bộ thứ tự số 11, Phần I, Mục A, Biểu III, ban hành kèm theo Quyết định số 3647/QĐ-UBND ngày 31/7/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính ngành Xây dựng không phụ thuộc vào địa giới hành chính (phi địa giới hành chính) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu áp dụng trên địa bàn tỉnh An Giang.

5. Bãi bỏ quy trình nội bộ thứ tự số 23, Phần I, Mục A, Biểu II; thứ tự số 20, 29, 32, 34, 41, Phần I, Mục A, Biểu V; thứ tự số 20, Phần I, Mục B, Biểu III ban hành kèm theo Quyết định số 1236/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính ngành Xây dựng không phụ thuộc vào địa giới hành chính (phi địa giới hành chính) và cắt giảm 30% thời gian giải quyết thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu áp dụng trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 3. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị có liên quan cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh hoặc Bộ, ngành, Trung ương.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC - BTP;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Viễn thông An Giang (VNPT);
- Các Phòng, Ban, Trung tâm thuộc VP;
- Lưu: VT, ptnhuynh.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Nguyễn Thanh Phong

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NGÀNH XÂY DỰNG KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH (PHI ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH) THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG

(Kèm theo Quyết định số 4224 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

PHẦN I. DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
I	**LĨNH VỰC THUẾ (01 TTHC)**		
1	1.011729	Thủ tục xác nhận vật tư, thiết bị là hàng hóa nhập khẩu phục vụ dự án chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung nhẹ và sản xuất gạch xi măng - cốt liệu công suất từ 10 triệu viên quy tiêu chuẩn/năm trở lên thuộc Nhóm 98.22	
II	**LĨNH VỰC NHÀ Ở (01 TTHC)**		
1	1.012896	Cho thuê, cho thuê mua nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công	
III	**LĨNH VỰC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THUỶ NỘI ĐỊA (16 TTHC)**		
1	1.004239	Phê duyệt đánh giá an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	
2	1.003570	Phê duyệt kế hoạch an ninh và cấp giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	
3	1.004137	Xác nhận hàng năm giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	
4	1.009459	Công bố mở luồng đường thuỷ nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia, luồng đường thủy chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương	
5	1.009451	Cho ý kiến đối với phương án thiết lập báo hiệu đường thủy nội địa	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
6	1.009463	Lấy ý kiến về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa	
7	1.009465	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa	
8	1.000344	Phê duyệt phương án vận tải hàng hóa siêu trường, hàng hóa siêu trọng	
9	1.009460	Công bố đóng luồng đường thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng	
10	1.009442	Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng đường thủy nội địa	
11	1.009449	Công bố mở khu neo đậu	
12	1.009448	Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng khu neo đậu	
13	1.009464	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa	
14	1.115947	Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa	
15	1.115948	Công bố mở cảng thủy nội địa	
16	1.115949	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu	
IV	**LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ (22 TTHC)**		
1	1.000703	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ	
2	2.002286	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
3	2.002285	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định	
4	2.002288	Cấp, cấp lại Phù hiệu cho xe ô tô, xe bốn bánh có gắn động cơ kinh doanh vận tải	
5	1.010702	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế ASEAN	
6	1.010704	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận ASEAN	
7	1.010707	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện các Hiệp định khung ASEAN về vận tải đường bộ qua biên giới	
8	1.002829	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế GMS	
9	1.002817	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận GMS hoặc sổ TAD	
10	1.002046	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện Hiệp định GMS	
11	1.002877	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	
12	1.002286	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào, Campuchia	
13	1.002268	Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung hoặc thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	
14	1.001737	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Trung Quốc	
15	1.002861	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào	
16	1.002856	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
17	1.002063	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào	
18	1.002847	Đăng ký khai thác tuyến bổ sung, thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam và Lào	
19	1.000302	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Campuchia	
20	1.001023	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	
21	1.001577	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia	
22	1.000321	Đăng ký, khai thác tuyến, bổ sung hoặc thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam và Campuchia	

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
I	**LĨNH VỰC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THUỶ NỘI ĐỊA (03 TTHC)**		
1	1.009452	Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	
2	1.009453	Cho ý kiến về thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa phục vụ thi công công trình, dự án và bến dân sinh	
3	1.115950	Công bố mở bến thủy nội địa, bến khách ngang sông, kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa phục vụ thi công công trình, dự án và bến dân sinh	

PHẦN II. NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ

** Ghi chú: 01 ngày làm việc bằng 08 giờ làm việc; 01 ngày bằng 24 giờ*

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. LĨNH VỰC THUẾ

1. Thủ tục xác nhận vật tư, thiết bị là hàng hóa nhập khẩu phục vụ dự án chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung nhẹ và sản xuất gạch xi măng - cốt liệu công suất từ 10 triệu viên quy tiêu chuẩn/năm trở lên thuộc Nhóm 98.22 (Mã TTHC: 1.011729). Tổng thời gian thực hiện: 10 ngày từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ x 24 giờ = 240 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý Đầu tư xây dựng (QLĐTXD)	Công chức TN&TKQ	105 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLĐTXD	12 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	200 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	12 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	12 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

II. LĨNH VỰC NHÀ Ở

1. Cho thuê, cho thuê mua nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công (Mã TTHC: 1.012896). Tổng thời gian thực hiện: 30 ngày, kể từ ngày đơn vị tiếp nhận hồ sơ nhận đủ hồ sơ hợp lệ x 24 giờ = 720 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý nhà và Thị trường bất động sản (QLN)	Công chức TN&TKQ	105 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLN	36 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Hồ sơ không đạt tham mưu văn bản trình lãnh đạo Phòng duyệt. - Hồ sơ đạt dự thảo văn bản kết quả thẩm định trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	392 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	36 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	36 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả: - Kết quả không phải Hợp đồng thuê, thuê mua nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công thì chuyển sang Bước 9. - Kết quả là Hợp đồng thuê, thuê mua nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công thì chuyển Bước 8 (Phòng Kinh tế thuộc UBND tỉnh)	Văn thư Sở	02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Phòng Kinh tế thuộc UBND tỉnh tiếp nhận và xử lý hồ sơ chuyển trả sang Bước 9	Phòng Kinh tế thuộc UBND tỉnh	216 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 9	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

III. LĨNH VỰC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THUỶ NỘI ĐỊA

1. Phê duyệt đánh giá an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài (Mã TTHC: 1.004239). Tổng thời gian thực hiện: 06 ngày làm việc, kể từ ngày đơn vị tiếp nhận hồ sơ nhận đủ hồ sơ hợp lệ x 08 giờ = 48 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	105 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	04 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	32 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	04 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

2. Phê duyệt kế hoạch an ninh và cấp giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài (Mã TTHC:

1.003570). Tổng thời gian thực hiện: 06 ngày làm việc, kể từ ngày đơn vị tiếp nhận hồ sơ nhận đủ hồ sơ hợp lệ x 08 giờ = 48 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	105 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	04 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	32 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	04 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

3. Xác nhận hàng năm giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài (Mã TTHC: 1.004137). Tổng thời gian thực hiện: 06 ngày làm việc, kể từ ngày đơn vị tiếp nhận hồ sơ nhận đủ hồ sơ hợp lệ x 08 giờ = 48 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	105 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	04 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	32 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	04 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

4. Công bố mở luồng đường thuỷ nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia, luồng đường thủy chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương (Mã TTHC: 1.009459). Tổng thời gian thực hiện: 04 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định x 24 giờ = 96 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	105 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	08 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	68 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	08 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	08 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
				điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

5. Cho ý kiến đối với phương án thiết lập báo hiệu đường thủy nội địa (Mã TTHC: 1.009451). Tổng thời gian thực hiện: 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định x 08 giờ = 32 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng (QLKCHT)	Công chức TN&TKQ	105 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLKCHT	04 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	16 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	04 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

6. Lấy ý kiến về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa (Mã TTHC: 1.009463). Tổng thời gian thực hiện: 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định x 08 giờ = 32 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng (QLKCHT)	Công chức TN&TKQ	105 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLKCHT	04 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	16 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	04 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
				điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

7. Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa (Mã TTHC: 1.009465). Tổng thời gian thực hiện: 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định x 08 giờ = 32 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng (QLKCHT)	Công chức TN&TKQ	105 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLKCHT	04 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	16 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	04 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

8. Phê duyệt phương án vận tải hàng hóa siêu trường, hàng hóa siêu trọng (Mã TTHC: 1.000344). Tổng thời gian thực hiện: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định x 08 giờ = 16 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng (QLKCHT)	Công chức TN&TKQ	45 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLKCHT	02 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	08 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	02 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	02 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	01 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

9. Công bố đóng luồng đường thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng (Mã TTHC: 1.009460). Tổng thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ x 08 giờ = 40 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	105 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	02 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Hồ sơ không đạt tham mưu văn bản trình lãnh đạo Phòng duyệt. - Hồ sơ đạt dự thảo văn bản kết quả thẩm định trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	18 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	02 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	02 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả: - Kết quả không phải là quyết định công bố đóng luồng đường thủy nội địa trong địa giới hành chính địa phương thì chuyển sang Bước 9. - Kết quả là quyết định công bố đóng luồng đường thủy nội địa trong địa giới hành chính địa phương thì chuyển Bước 8 (Phòng Kinh tế thuộc UBND tỉnh)	Văn thư Sở	02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Phòng Kinh tế thuộc UBND tỉnh tiếp nhận và xử lý hồ sơ chuyển trả sang Bước 9	Phòng Kinh tế thuộc UBND tỉnh	12 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 9	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.			

10. Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng đường thủy nội địa (Mã TTHC: 1.009442). Tổng thời gian thực hiện: 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định x 08 giờ = 32 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng (QLKCHT)	Công chức TN&TKQ	105 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLKCHT	04 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	16 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	04 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

11. Công bố mở khu neo đậu (Mã TTHC: 1.009449). Tổng thời gian thực hiện: 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định x 08 giờ = 32 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có)	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng			
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	105 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	04 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	16 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	04 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

12. Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng khu neo đậu (Mã TTHC: 1.009448). Tổng thời gian thực hiện: 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định x 08 giờ = 32 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng (QLKCHT)	Công chức TN&TKQ	105 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLKCHT	04 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo	Chuyên viên phòng	16 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ			
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	04 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

13. Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa (Mã TTHC: 1.009464). Tổng thời gian thực hiện: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định x 08 giờ = 16 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng			kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	45 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	02 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	08 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	02 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	02 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	01 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	hoặc nơi yêu cầu		điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

14. Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa (Mã TTHC: 1.115947).

14.1. Đối với cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài. Tổng thời gian thực hiện: 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định x 08 giờ = 32 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng (QLKCHT)	Công chức TN&TKQ	105 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLKCHT	04 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ:	Chuyên viên phòng	16 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	- Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ			
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	04 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

14.2. Đối với Cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài. Tổng thời gian thực hiện: 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định x 08 giờ = 32 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng (QLKCHT)	Công chức TN&TKQ	105 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLKCHT	04 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	16 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	04 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

15. Công bố mở cảng thủy nội địa (Mã TTHC: 1.115948).

15.1. Đối với cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài.

Tổng thời gian thực hiện: 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định x 08 giờ = 32 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	105 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	04 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	16 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	04 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

15.2. Đối với cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài hoặc bến thủy nội địa công bố thành cảng thủy nội địa. Tổng thời gian

thực hiện: 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định x 08 giờ = 32 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	105 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	04 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	16 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	04 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

16. Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu (Mã TTHC: 1.115949). Tổng thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc theo quy chế làm việc của Chính Phủ x 08 giờ = 56 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	105 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	04 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ:	Chuyên viên phòng	40 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	- Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ			
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	04 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

IV. LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ

1. Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ **(Mã TTHC** 1.000703**).** Tổng thời gian thực hiện: 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định x 8 giờ = 32 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	105 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Hồ sơ kết nối phần mềm chuyên ngành quản lý vận tải để lãnh đạo phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	04 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	16 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	04 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 8	Hồ sơ từ phần mềm chuyên ngành chuyển về phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ chọn Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

2. Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh (Mã TTHC 2.002286). Tổng thời gian thực hiện: 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định x 8 giờ = 32 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	105 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 3	Hồ sơ kết nối phần mềm chuyên ngành quản lý vận tải để lãnh đạo phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	04 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	16 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	04 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Hồ sơ từ phần mềm chuyên ngành chuyển về phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ chọn Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.			

3. Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định (Mã TTHC 2.002285). Tổng thời gian thực hiện không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ x 8 giờ = 24 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	105 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Hồ sơ kết nối phần mềm chuyên ngành quản lý vận tải để lãnh đạo phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	02 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	14 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	02 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	02 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Hồ sơ từ phần mềm chuyên ngành chuyển về phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ chọn Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

4. Cấp, cấp lại Phù hiệu cho xe ô tô, xe bốn bánh có gắn động cơ kinh doanh vận tải (Mã TTHC 2.002288). Tổng thời gian thực hiện: 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định x 8 giờ = 16 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	45 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Hồ sơ kết nối phần mềm chuyên ngành quản lý vận tải để lãnh đạo phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	02 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	08 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	02 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	02 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	01 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Hồ sơ từ phần mềm chuyên ngành chuyển về phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ chọn Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

5. Chấp thuận vị trí đấu nối tạm vào đường bộ đang khai thác (Mã TTHC 1.010702). Tổng thời gian thực hiện: 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định x 8 giờ = 08 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	15 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Hồ sơ kết nối phần mềm chuyên ngành quản lý vận tải để lãnh đạo phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	01 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt.	Chuyên viên phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	- Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ			
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	01 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	01 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	0,5 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Hồ sơ từ phần mềm chuyên ngành chuyển về phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ chọn Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

6. Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận ASEAN (Mã TTHC 1.010704). Tổng thời gian thực hiện: 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định x 8 giờ = 08 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	15 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Hồ sơ kết nối phần mềm chuyên ngành quản lý vận tải để lãnh đạo phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	01 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	01 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	01 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	0,5 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 8	Hồ sơ từ phần mềm chuyên ngành chuyển về phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ chọn Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

7. Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện các Hiệp định khung ASEAN về vận tải đường bộ qua biên giới (Mã TTHC 1.010707). Tổng thời gian thực hiện: 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định x 8 giờ = 08 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	15 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 3	Hồ sơ kết nối phần mềm chuyên ngành quản lý vận tải để lãnh đạo phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	01 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	01 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	01 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	0,5 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Hồ sơ từ phần mềm chuyên ngành chuyển về phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ chọn Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.			

8. Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế GMS (Mã TTHC 1.002829). Tổng thời gian thực hiện: 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định x 8 giờ = 08 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	15 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Hồ sơ kết nối phần mềm chuyên ngành quản lý vận tải để lãnh đạo phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	01 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	01 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	01 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	0,5 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Hồ sơ từ phần mềm chuyên ngành chuyển về phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ chọn Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

9. Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận GMS hoặc sổ TAD (Mã TTHC 1.002817). Tổng thời gian thực hiện: 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định x 8 giờ = 08 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	15 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Hồ sơ kết nối phần mềm chuyên ngành quản lý vận tải để lãnh đạo phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	01 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	01 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	01 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	0,5 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Hồ sơ từ phần mềm chuyên ngành chuyển về phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ chọn Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

10. Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện Hiệp định GMS (Mã TTHC 1.0020467). Tổng thời gian thực hiện: 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định x 8 giờ = 08 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	15 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Hồ sơ kết nối phần mềm chuyên ngành quản lý vận tải để lãnh đạo phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	01 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt.	Chuyên viên phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	- Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ			
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	01 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	01 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	0,5 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Hồ sơ từ phần mềm chuyên ngành chuyển về phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ chọn Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

11. Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia (Mã TTHC 1.002877). Tổng thời gian thực hiện: 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định x 8 giờ = 08 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	15 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Hồ sơ kết nối phần mềm chuyên ngành quản lý vận tải để lãnh đạo phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	01 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	01 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	01 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	0,5 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 8	Hồ sơ từ phần mềm chuyên ngành chuyển về phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ chọn Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

12. Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào, Campuchia (Mã TTHC 1.002286). Tổng thời gian thực hiện: 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định x 8 giờ = 08 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	15 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Hồ sơ kết nối phần mềm chuyên ngành quản lý vận tải để lãnh đạo phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	01 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	01 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	01 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	0,5 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Hồ sơ từ phần mềm chuyên ngành chuyển về phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ chọn Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

13. Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung hoặc thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia (Mã TTHC 1.002268). Tổng thời gian thực hiện: 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định x 8 giờ = 08 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	15 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Hồ sơ kết nối phần mềm chuyên ngành quản lý vận tải để lãnh đạo phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	01 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	01 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	01 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ	Văn thư Sở	0,5 giờ	Kết quả giải quyết

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu			cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Hồ sơ từ phần mềm chuyên ngành chuyển về phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ chọn Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

14. Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Trung Quốc (Mã TTHC 1.001737). Tổng thời gian thực hiện: 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định x 8 giờ = 08 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	15 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
				sơ theo quy định
Bước 3	Hồ sơ kết nối phần mềm chuyên ngành quản lý vận tải để lãnh đạo phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	01 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	01 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	01 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	0,5 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Hồ sơ từ phần mềm chuyên ngành chuyển về phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ chọn Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

15. Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào (Mã TTHC 1.002861). Tổng thời gian thực hiện: 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định x 8 giờ = 08 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	15 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Hồ sơ kết nối phần mềm chuyên ngành quản lý vận tải để lãnh đạo phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	01 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt.	Chuyên viên phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	- Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ			
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	01 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	01 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	0,5 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Hồ sơ từ phần mềm chuyên ngành chuyển về phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ chọn Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

16. Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào (Mã TTHC 1.002856). Tổng thời gian thực hiện: 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định x 8 giờ = 08 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	15 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Hồ sơ kết nối phần mềm chuyên ngành quản lý vận tải để lãnh đạo phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	01 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	01 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	01 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	0,5 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 8	Hồ sơ từ phần mềm chuyên ngành chuyển về phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ chọn Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

17. Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào (Mã TTHC 1.002063). Tổng thời gian thực hiện: 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định x 8 giờ = 08 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	15 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Hồ sơ kết nối phần mềm chuyên ngành quản lý vận tải để lãnh đạo phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	01 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	01 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	01 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	0,5 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Hồ sơ từ phần mềm chuyên ngành chuyển về phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ chọn Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

18. Đăng ký khai thác tuyến bổ sung, thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam và Lào (Mã TTHC 1.002847). Tổng thời gian thực hiện: 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định x 8 giờ = 08 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	15 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Hồ sơ kết nối phần mềm chuyên ngành quản lý vận tải để lãnh đạo phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	01 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	01 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	01 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ	Văn thư Sở	0,5 giờ	Kết quả giải quyết

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu			cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Hồ sơ từ phần mềm chuyên ngành chuyển về phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ chọn Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

19. Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Campuchia (Mã TTHC 1.000302). Tổng thời gian thực hiện: 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định x 8 giờ = 08 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	15 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
				sơ theo quy định
Bước 3	Hồ sơ kết nối phần mềm chuyên ngành quản lý vận tải để lãnh đạo phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	01 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	01 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	01 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	0,5 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Hồ sơ từ phần mềm chuyên ngành chuyển về phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ chọn Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

20. Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia (Mã TTHC 1.001023). Tổng thời gian thực hiện: 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định x 8 giờ = 08 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	15 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Hồ sơ kết nối phần mềm chuyên ngành quản lý vận tải để lãnh đạo phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	01 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt.	Chuyên viên phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	- Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ			
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	01 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	01 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	0,5 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Hồ sơ từ phần mềm chuyên ngành chuyển về phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ chọn Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

21. Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia (Mã TTHC 1.001577). Tổng thời gian thực hiện: 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định x 8 giờ = 08 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	15 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Hồ sơ kết nối phần mềm chuyên ngành quản lý vận tải để lãnh đạo phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	01 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	01 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	01 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	0,5 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 8	Hồ sơ từ phần mềm chuyên ngành chuyển về phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ chọn Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

22. Đăng ký, khai thác tuyến, bổ sung hoặc thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam và Campuchia (Mã TTHC 1.000321). Tổng thời gian thực hiện: 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định x 8 giờ = 08 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC Sở Xây dựng	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Quản lý vận tải (QLVT)	Công chức TN&TKQ	15 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 3	Hồ sơ kết nối phần mềm chuyên ngành quản lý vận tải để lãnh đạo phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVT	01 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký.	Lãnh đạo phòng	01 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	01 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư Sở	0,5 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Hồ sơ từ phần mềm chuyên ngành chuyển về phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ chọn Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.			

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÁC XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU

I. LĨNH VỰC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THUỶ NỘI ĐỊA

1. Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa (Mã TTHC 1.009452). Tổng thời gian thực hiện: 04 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định x 24 giờ = 96 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC xã theo đơn đề nghị	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC xã theo đơn đề nghị tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Kinh tế/ phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (gọi tắt là KT)	Công chức TN&TKQ	105 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng KT	16 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo UB phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	44 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo UB ký.	Lãnh đạo phòng	16 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo UB xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư	Lãnh đạo UB	16 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư	02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

2. Cho ý kiến về thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa phục vụ thi công công trình, dự án và bến dân sinh (Mã TTHC 1.009453). Tổng thời gian thực hiện: 06 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định x 8 giờ = 48 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn	Cán bộ BPMC bất	15 phút	Giấy biên

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC xã theo đơn đề nghị	kỳ		nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC xã theo đơn đề nghị tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Kinh tế/ phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (gọi tắt là KT)	Công chức TN&TKQ	105 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng KT	04 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo UB phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	32 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo UB ký.	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo UB xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư	Lãnh đạo UB	04 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư	02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04

3. Công bố mở bến thủy nội địa, bến khách ngang sông, kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa phục vụ thi công công trình, dự án và bến dân sinh (Mã TTHC 1.115950). Tổng thời gian thực hiện: 04 ngày, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định x 24 giờ = 96 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Cá nhân gửi đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh kiểm tra hồ sơ, số hóa và xác thực hồ sơ, thu phí (nếu có) Cán bộ BPMC chuyển hồ sơ đến Công chức BPMC xã theo đơn đề nghị	Cán bộ BPMC bất kỳ	15 phút	Giấy biên nhận, hẹn trả kết quả
Bước 2	Công chức BPMC xã theo đơn đề nghị tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo phòng Kinh tế/ phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (gọi tắt là KT)	Công chức TN&TKQ	105 phút	Mẫu số 01; 02 (nếu có); bộ hồ sơ theo quy định
Bước 3	Phân công công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng KT	16 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo UB phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Chuyên viên phòng	44 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 5	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo UB ký.	Lãnh đạo phòng	16 giờ	Mẫu 05; dự thảo kết quả
Bước 6	Lãnh đạo UB xem xét hồ sơ và ký duyệt chuyển văn thư	Lãnh đạo UB	16 giờ	Mẫu 05; kết quả
Bước 7	Ký số điện tử, phát hành kết quả, Chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Văn thư	02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Cán bộ BPMC nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
	** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hoặc nơi yêu cầu để gửi cho tổ chức, cá nhân.*	Chuyên viên phòng xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	Mẫu 04